

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD24B3
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025

STT	MSHS	Họ và tên		Ngày sinh	Soạn thảo văn bản(2)	Tin học(2)	Pháp luật(1)	Giáo dục Chính trị(2)	Kế toán doanh nghiệp I(4)	Lý thuyết kế toán(3)	Thuế(3)	Điểm TB	Xếp loại
01	2453403020113	Phan Thanh Hào	Anh	21/02/2009	3.8	5.4	8.3	6.8	8.0	7.3	9.8	7.3	Khá
02	2453403020114	Bùi Tuấn	Cảnh	06/07/2009	7.4	7.1	6.2	6.2	6.4	7.0	8.7	7.1	Khá
03	2453403020115	Thái Thị Kim	Cương	22/07/2009	9.2	6.4	7.7	8.5	7.3	6.3	9.3	7.8	Khá
04	2453403020116	Lê Nguyễn Hà	Giang	23/08/2009	9.3	7.3	9.3	9.4	8.2	6.0	9.2	8.2	Giỏi
05	2453403020117	Nguyễn Trần Trúc	Giang	20/03/2009	0.0	2.7	3.1	2.7	0.4	2.1	0.0	1.3	Yếu
06	2453403020118	Phan Thị Bích	Hạnh	22/11/2009	0.0	2.5	2.9	2.9	2.0	0.6	2.3	1.8	Yếu
07	2453403020119	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	18/08/2009	0.0	0.9	2.4	2.7	0.4	0.6	0.0	0.8	Yếu
08	2453403020120	Trần Thanh	Hòa	07/09/2009	7.7	7.0	8.7	7.5	3.8	6.1	4.8	5.9	Trung bình
09	2453403020121	Võ Thành	Huy	15/09/2009	7.4	6.6	8.3	7.1	5.8	7.8	5.3	6.6	Trung bình
10	2453403020123	Nguyễn	Hung	06/06/2009	5.8	6.9	6.4	5.9	5.8	6.7	7.3	6.4	Trung bình
11	2453403020124	Nguyễn Chí	Khang	11/10/2007	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
12	2453403020126	Lê Thị Kim	Liên	23/02/2009	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	Yếu
13	2453403020127	Trần Thị Trúc	Ngà	27/10/2009	0.4	2.4	2.8	2.9	2.1	0.5	2.2	1.8	Yếu
14	2453403020129	Trần Thị Hồng	Ngọc	26/07/2008	9.7	7.8	9.6	8.9	6.3	6.5	5.9	7.3	Khá
15	2453403020130	Trần Thị Yến	Oanh	01/10/2004	9.5	6.5	9.6	9.9	8.9	9.4	9.5	9.0	Xuất sắc
16	2453403020131	Châu Thiện	Phát	07/09/2009	9.0	7.5	6.6	6.5	6.1	7.0	6.4	6.9	Trung bình
17	2453403020132	Huỳnh Thị Kim	Phụng	04/09/2009	8.0	5.9	7.6	8.0	3.9	6.1	6.0	6.1	Trung bình
18	2453403020133	Lê Ngọc Phi	Phụng	21/01/2009	3.7	6.0	8.7	9.3	4.7	2.6	4.7	5.1	Trung bình
19	2453403020134	Trần Hữu	Sang	28/10/2009	7.1	6.1	8.5	6.1	5.1	6.0	5.6	6.0	Trung bình
20	2453403020137	Nguyễn Thanh	Thuận	21/02/2009	7.6	5.4	8.0	8.0	5.2	5.8	4.8	6.0	Trung bình
21	2453403020138	Quách Kim	Thuận	12/09/2009	0.0	0.0	2.4	2.7	0.0	0.0	0.0	0.5	Yếu

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Soạn thảo văn bản(2)	Tin học(2)	Pháp luật(1)	Giáo dục Chính trị(2)	Kế toán doanh nghiệp 1(4)	Lý thuyết kế toán(3)	Thuế(3)	Điểm TB	Xếp loại
22	2453403020140	Võ Thị Cẩm Tiên	11/02/2009	9.4	6.4	8.9	8.9	7.0	5.6	6.9	7.3	Khá
23	2453403020141	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	06/04/2009	8.0	5.7	8.0	6.5	6.8	5.4	6.9	6.6	Trung bình
24	2453403020142	Lại Thị Hoàng Trúc	03/07/2009	0.0	0.0	2.5	2.0	0.0	1.0	0.0	0.6	Yếu
25	2453403020146	Nguyễn Lê Ngọc Tường Vy	03/07/2009	6.4	5.0	7.5	6.8	5.0	5.0	6.3	5.8	Trung bình
26	2453403020147	Lê Trần Tuấn Vỹ	12/09/2009	6.3	6.2	6.7	5.8	5.0	5.3	5.1	5.6	Trung bình
27	2453403020148	Lê Thị Mỹ Yên	17/03/2008	3.8	5.9	8.7	7.3	6.2	2.1	7.2	5.6	Trung bình

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 02 tháng 07 năm 2025
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái